

Số: 47/2024/QĐST-DS.

Quận 3, ngày 19 tháng 8 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2024, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 368/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2024, về “*Tranh chấp hợp tác kinh doanh*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn ĐC, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số TDPT, LC, thành phố PL, Hà Nam.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

- Ông Nguyễn Văn Đ

- Ông Nguyễn SP

Cùng là người đại diện theo uỷ quyền. Văn bản uỷ quyền ngày 20 tháng 02 năm 2024.

Bị đơn: Công ty Cổ phần ĐTK

Trụ sở: Tòa nhà APP, 117-119 LCT, Phường VTS, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Phạm SG; Chức danh: Giám đốc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Cổ phần ĐTK còn nợ ông Nguyễn ĐC số tiền vốn góp là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng) theo Hợp đồng Hợp tác kinh doanh số 13/2022/HTKD/KOTA ngày 27 tháng 9 năm 2022.

Công ty Cổ phần ĐTK tự nguyện hỗ trợ ông Nguyễn ĐC số tiền là: 117.000.000 đồng (Một trăm mười bảy triệu)

Công ty Cổ phần ĐTK có trách nhiệm thanh toán cho ông Nguyễn ĐC tổng số tiền là 1.117.000.000 đồng (một tỷ một trăm mười bảy triệu đồng), bao gồm: tiền vốn góp: 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) và tiền Công ty Cổ phần ĐTK hỗ trợ cho ông Nguyễn ĐC là 117.000.000 đồng (một trăm mười bảy triệu đồng). Việc thanh toán được thực hiện theo phương thức và thời hạn như sau:

Lần 1: Chậm nhất ngày 01 tháng 9 năm 2024, thanh toán số tiền là 178.000.000 đồng (một trăm bảy mươi tám triệu đồng);

Lần 2: Chậm nhất ngày 20 tháng 11 năm 2024, thanh toán số tiền là 318.000.000 đồng (ba trăm mười tám triệu đồng);

Lần 3: Chậm nhất ngày 20 tháng 02 năm 2025, thanh toán số tiền là 263.000.000 đồng (hai trăm sáu mươi ba triệu đồng);

Lần 4: Chậm nhất ngày 20 tháng 05 năm 2025, thanh toán số tiền là 358.000.000 đồng (ba trăm năm mươi tám triệu đồng);

Trường hợp Công ty Cổ phần ĐTK không thực đúng nghĩa vụ thanh toán như đã thỏa thuận nêu trên thì ông Nguyễn ĐC được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền buộc Công ty Cổ phần ĐTK trả một lần hết số tiền còn lại.

Kể từ ngày ông Nguyễn ĐC có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty Cổ phần ĐTK không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ việc thanh toán thì hàng tháng Công ty Cổ phần ĐTK còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

2.2. Về án phí: Án phí Dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 22.755.000 đồng (hai mươi hai triệu bảy trăm năm mươi lăm ngàn đồng) Công ty Cổ phần ĐTK tự nguyện chịu toàn bộ.

Trả lại cho ông Nguyễn ĐC số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 21.628.767 đồng (hai mươi một triệu sáu trăm hai mươi tám ngàn, bảy trăm sáu bảy đồng) theo Biên lai thu số 0009473 ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THA DS Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hoa